

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2024/DS-ST
Ngày: 21-8-2024
V/v “Yêu cầu bồi thường thiệt hại
về sức khỏe”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Linh;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Kim Thảo;
- Ông Nguyễn Văn Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên
tòa:** Bà Trần Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/TLST-DS ngày
08 tháng 4 năm 2024 về việc: “Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức
khỏe” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2024/QĐXXST-DS ngày
24/7/2024, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1981;

Cư trú: Số A, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

* Bị đơn:

Anh Lê Văn Oanh C (T), sinh năm 2004;

Cư trú: Tổ A, ấp C, xã C, huyện C, An Giang.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam C1 - Cục C2 - Bộ C3.

Địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện C, Đồng Tháp.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai cùng ngày 26/02/2024 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích H trình bày:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2024/HS-ST ngày 25/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tuyên xử Lê Văn Oanh C (Tí) về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm hại cho chị số tiền là 62.215.000đ (Sáu mươi hai triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng), dành cho chị khởi kiện vụ án dân sự đối với tiền phẫu thuật thẩm mỹ mắt bị sẹo, mắt, mũi bị gây deformation, sau khi làm phẫu thuật cung cấp hoá đơn chứng từ.

Vào ngày 01/02/2024 chị đã đến Công ty TNHH T1 để làm phẫu thuật thẩm mỹ. Theo hoá đơn số HD/2024/02/00006, ngày 01/02/2024 tổng số tiền phẫu thuật là: 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Nay chị yêu cầu Tòa án buộc anh Lê Văn Oanh C (Tí) phải bồi thường tiền phẫu thuật thẩm mỹ cho chị tổng số tiền là 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 12/7/2024 và tại phiên tòa bị đơn anh Lê Văn O trình bày: Thống nhất theo nội dung trình bày của nguyên đơn. Đồng ý bồi thường số tiền mà nguyên đơn yêu cầu là 56.500.000 đồng, nhưng do anh đang chấp hành án tại Trại giam C1 và hoàn cảnh gia đình khó khăn xin được trả dần một năm 15.000.000đồng/01 năm, tính từ ngày anh chấp hành án tại C xong cho đến khi đủ số tiền bồi thường.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền phẫu thuật thẩm mỹ là 56.500.000 đồng. Đồng ý cho bị đơn trả dần 15.000.000đồng/01 năm, nhưng tính từ ngày xét xử, nếu bị đơn không thực hiện được thì chị yêu cầu bị đơn trả một lần số tiền nêu trên.

Bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung trình bày nêu trên, không có ý kiến tranh luận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2024/HS-ST ngày 25/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nên nguyên đơn đã khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền phẫu thuật thẩm mỹ với chi phí là 56.500.000 đồng. Việc nguyên đơn khởi kiện có kèm theo hóa đơn chứng từ nên có cơ sở xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Oanh C phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 56.500.000 đồng. Bị đơn xin trả dần nhưng không được nguyên đơn chấp nhận nên không có cơ sở xem xét.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường chi phí phẫu thuật thẩm mỹ do hành vi cố ý gây thương tích của bị đơn gây ra. Bị đơn cư trú tại xã C, huyện C, tỉnh An Giang. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 6 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

[2] Về nội dung:

Do mâu thuẫn trong thỏa thuận mua bán vịt nên bị đơn đã ném cục đá trúng vào má bên trái của nguyên đơn chị H gây thương tích. Hành vi của anh C đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tuyên xử 04 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2024/HS-ST ngày 25/01/2024; Ngoài ra, Bản án còn tuyên buộc anh C phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho chị H số tiền là 62.215.000đ (Sáu mươi hai triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng); D cho chị H khởi kiện vụ án dân sự đối với tiền phẫu thuật thẩm mỹ mặt bị sẹo, mắt, mũi bị gãy đổ. Nay chị H đã được phẫu thuật xong nên khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường lại chi phí phẫu thuật là 56.500.000 đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Sau khi Tòa án tuyên xử đối với hành vi của bị đơn, nguyên đơn chị H đã đến Công ty TNHH T1 để làm phẫu thuật thẩm mỹ và cung cấp hoá đơn số HD/2024/02/00006 cùng ngày 01/02/2024, tổng số tiền phẫu thuật là: 56.500.000 đồng. Tại Biên bản lấy lời khai của bị đơn (BL 22) thể hiện bị đơn đồng ý bồi thường số tiền trên cho nguyên đơn. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn cho rằng hoàn cảnh đang gặp khó khăn, bản thân bị đơn đang chấp hành án tại Trại giam C1 nên không có khả năng bồi thường, xin nguyên đơn cho trả dần số tiền nêu trên mỗi năm là 15.000.000 đồng, tính từ ngày anh chấp hành án tại C xong cho đến khi trả đủ số tiền 56.500.000 đồng, nhưng phía chị H không đồng ý. Xét việc bị đơn gây tổn hại sức khỏe cho nguyên đơn dẫn đến việc phải tiến hành phẫu thuật thẩm mỹ với mức chi phí là 56.500.000 đồng. Nếu bị đơn trả dần sẽ làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Hơn nữa, yêu cầu trả dần không được nguyên đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không thể chấp nhận theo yêu cầu của bị đơn, tuy nhiên các đương sự được thỏa thuận cách trả nợ khi có quyết định của cơ quan Thi hành án.

[4] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điều 584, 585, 586, 588 và Điều 590 của Bộ Luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích H. Buộc anh Lê Văn Oanh C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị Bích H (gồm chi phí phẫu thuật thẩm mỹ mắt bị sẹo, mắt, mũi bị gãy dẹo) số tiền là 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Bích H thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí và có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí. Do đó chị H đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định.

- Bị đơn anh Lê Văn Oanh C phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.825.000 đồng (Hai triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND.Châu Thành;
- Chi cục THADS.Châu Thành;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Hà Thị Mỹ Linh

